TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1523/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận 12, ngày 13 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

-Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 56 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 1071/2018/TLST-HNGĐ ngày 14/8/2018 về việc: " Ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *NgU đơn:* Ông **Nguyễn Đắc T** , sinh năm: 1984.
Địa chỉ: A, Phạm Ngọc Th, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Bà **Nguyễn Thị U U** , sinh năm: 1983;
Địa chỉ: B, đường HT 17, tổ 23G, khu phố 2, phường Hiệp T, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/11/2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án;

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/11/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị U U và ông Nguyễn Đắc T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng kết hôn số 163 quyển số 01/2011 do Ủy ban nhân dân phường A, Quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/11/2011 không còn giá trị.

1.2. Về con chung: có 02 con chung Nguyễn NgU M, sinh ngày 03/4/2015 và Nguyễn Bảo B, sinh ngày: 04/12/2012, Bà Nguyễn Thị U U được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 2 con chung, Ông Nguyễn Đắc T cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng/2 con cho đến khi các con chung trưởng thành.

Vì lợi ích của các con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức đóng góp cho việc nuôi dưỡng, giáo dục con.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị U U có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Đắc T không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi các con hàng tháng thì ông Nguyễn Đắc T còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước qui định tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

1.3 Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí HNGĐ: 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) Ông Nguyễn Đắc T tự nguyện chịu, được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) ông Tài đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/002223 ngày 14/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh..

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Quận 12;
- UBND phường A, Q. Bình Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12
THẨM PHÁN

Ma Văn Nhất